



BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 6 – Tháng 7 năm 2023 – Capable Counsel

I. Lĩnh vực thương mại

1.1. Nghị định 47/2023/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 62/2017/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đấu giá tài sản do Chính phủ ban hành ngày 03 tháng 7 năm 2023

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, bao gồm:

- Điều 9 về tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến
- Điều 10 về trình tự tổ chức đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến
- Điều 13 về yêu cầu đối với Trang thông tin đấu giá trực tuyến
- Điều 14 về thẩm định điều kiện đối với Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản
- Điều 15 về phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến, dừng việc thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến
- Điều 16 về trách nhiệm của Bộ Tư pháp, tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng trong việc xây dựng, quản lý, vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến
- Ngoài ra còn bổ sung thêm Điều 16a và 16b sau Điều 16

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

II. Lĩnh vực thuế

2.1. Công văn 46974/CTHN-TTHT ngày 04 tháng 7 năm 2023 về điều kiện và hồ sơ chứng minh giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc do Cục Thuế Thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp người nộp thuế đăng ký người phụ thuộc là cha đẻ, mẹ đẻ; cha vợ, mẹ vợ (hoặc cha chồng, mẹ chồng); cha dượng, mẹ kế; cha nuôi, mẹ nuôi hợp pháp đáp ứng điều kiện được tính là người phụ thuộc theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC, đồng thời có đủ hồ sơ chứng minh người phụ thuộc theo quy định tại điểm g3, khoản 1, điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC (không yêu cầu thành phần hồ sơ phải có giấy tờ chứng minh thu nhập) của Bộ Tài chính thì người nộp thuế được khai giảm trừ gia cảnh khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định.

Người nộp thuế phải tự kê khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của dữ liệu kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật quản lý Thuế số 38/2019 ngày 13/6/2019 của Quốc hội.

2.2. Công văn 46972/CTHN-TTHT ngày 04 tháng 7 năm 2023 về kê khai thuế giá trị gia tăng cho trụ sở chính và chi nhánh do Cục Thuế thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp Công ty có chi nhánh hạch toán phụ thuộc khác nơi Công ty có trụ sở chính và thực hiện hạch toán tập trung tại trụ sở chính theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thực hiện khai thuế, tính thuế và nộp hồ sơ khai thuế tập trung cho cơ quan thuế quản lý Công ty (trụ sở chính) và phân bổ số thuế phải nộp cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính. Việc khai thuế, tính thuế, phân bổ và nộp thuế giá trị gia tăng thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

2.3. Công văn 47362/CTHN-TTHT ngày 05 tháng 7 năm 2023 hướng dẫn về kê khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động cho thuê nhà xưởng do Cục Thuế Thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động cho thuê nhà xưởng tại địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP, Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC thì doanh nghiệp không phải kê khai thuế GTGT riêng cho cơ quan thuế nơi có hoạt động cho thuê nhà xưởng mà kê khai thuế GTGT chung với hoạt động sản xuất kinh doanh khác của doanh nghiệp và nộp hồ sơ khai thuế GTGT cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp, không phải phân bổ thuế GTGT phải nộp cho tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh này.



Trường hợp Chi nhánh không phải là bên cho thuê nhà xưởng theo quy định của pháp luật thì không phải là người nộp thuế đối với thu nhập phát sinh từ hoạt động cho thuê nhà xưởng này. Đề nghị Chi nhánh căn cứ tình hình thực tế phát sinh và liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp Chi nhánh để được hướng dẫn cụ thể.

2.4. Công văn 47359/CTHN-TTHT ngày 05 tháng 7 năm 2023 về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài do Cục Thuế Thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp Công ty A - Nhà thầu nước ngoài có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng ký với Công ty B để cung cấp hàng hóa là các sản phẩm chăm sóc sức khỏe kèm theo dịch vụ bản quyền sử dụng sản phẩm tại Việt Nam thì Công ty A thuộc đối tượng áp dụng thuế đối với nhà thầu nước ngoài theo quy định khoản 1 Điều 1 Thông tư 103/2014/TT-BTC. Trường hợp Nhà thầu nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện để kê khai trực tiếp thuế tại Việt Nam nêu tại Điều 8, Mục 2, Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì Công ty B có trách nhiệm kê khai, nộp thay thuế cho đối tác nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC .

Trường hợp nếu tách riêng được giá trị bản quyền và giá trị hàng hóa:

- Thuế GTGT: Đối với trường hợp hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng dưới hình thức: điểm giao nhận hàng hóa nằm trong lãnh thổ Việt Nam; hoặc việc cung cấp hàng hóa có kèm theo dịch vụ tiến hành tại Việt Nam thì giá trị hàng hóa chỉ phải chịu thuế GTGT khâu nhập khẩu theo quy định, phần giá trị dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư 103/2014/TT-BTC. Nếu dịch vụ bản quyền thuộc các trường hợp quy định tại khoản 21 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Nếu không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 21 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì áp dụng tỷ lệ 5% trên doanh thu tính thuế đối với dịch vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 103/2014/TT-BTC .
- Thuế TNDN: áp dụng tỷ lệ 10% để tính thuế TNDN đối với thu nhập từ bản quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC .

Trường hợp không tách riêng được giá trị bản quyền và giá trị hàng hóa:

- Thuế GTGT: áp dụng tỷ lệ 3% để tính trên doanh thu tính thuế GTGT của hợp đồng;
- Thuế TNDN: áp dụng tỷ lệ 2% trên doanh thu tính thuế TNDN của hợp đồng.



2.5. Công văn 3538/TCHQ-TXNK ngày 07 tháng 7 năm 2023 về phân loại, áp dụng mức thuế bộ linh kiện CKD ô tô do Tổng cục Hải quan ban hành

Trường hợp doanh nghiệp không tham gia chương trình ưu đãi thuế, nhập khẩu bộ linh kiện CKD để sản xuất, lắp ráp ô tô nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định tại điểm b.5.1 khoản 2 mục II Phụ lục II Nghị định số 26/2023/NĐ-CP thì được phân loại và áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi theo từng linh kiện, phụ tùng quy định tại 97 chương thuộc Mục I Phụ lục II Nghị định số 26/2023/NĐ-CP.

2.6. Công văn 49215/CTHN-TTHT ngày 10 tháng 7 năm 2023 về chính sách thuế giá trị gia tăng do Cục Thuế Thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp trong gói dịch vụ chữa bệnh (theo quy định của Bộ Y tế) bao gồm cả thuốc chữa bệnh thì khoản thu từ tiền thuốc chữa bệnh thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính. Đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT, trên hóa đơn GTGT tại chỉ tiêu “thuế suất”, Đơn vị thể hiện là KCT (Không chịu thuế GTGT) theo hướng dẫn tại Quyết định số 1450/QĐ-TCT ngày 07 tháng 10 năm 2021.

Trường hợp khoản thu từ tiền thuốc chữa bệnh không nằm trong gói dịch vụ chữa bệnh (theo quy định của Bộ Y tế) thì Đơn vị khai, tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp đối với khoản thu từ tiền thuốc, số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC .

Trường hợp phát hiện hồ sơ khai thuế GTGT đã nộp cho cơ quan Thuế có sai sót thì Đơn vị thực hiện khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

2.7. Công văn 49223/CTHN-TTHT ngày 10 tháng 7 năm 2023 về khai thuế thông qua phương tiện điện tử do Cục Thuế Thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp Công ty TNHH A và cộng sự thực hiện hoạt động kinh doanh tại TP Hà Nội - địa bàn có cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin phải thực hiện kê khai, nộp thuế, giao dịch với cơ quan quản lý thuế thông qua phương tiện điện tử. Khi thực hiện giao dịch thuế điện tử, Công ty phải sử dụng chứng thư số đang còn hiệu lực do tổ chức cung cấp dịch vụ chứng

thực chữ ký số công cộng cấp, hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận ký số trên các hồ sơ thuế, chứng từ thuế điện tử.

2.8. Công văn 51359/CTHN-TTHT ngày 17 tháng 7 năm 2023 về sử dụng hóa đơn điện tử trong khu chế xuất khi thanh lý tài sản do Cục Thuế Thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất thực hiện thanh lý tài sản cố định theo hình thức bán vào nội địa thì tại thời điểm bán, thanh lý vào thị trường nội địa không áp dụng chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trừ trường hợp hàng hóa thuộc diện quản lý theo điều kiện, tiêu chuẩn, kiểm tra chuyên ngành chưa thực hiện khi nhập khẩu; hàng hóa quản lý bằng giấy phép thì phải được cơ quan cấp phép nhập khẩu đồng ý bằng văn bản theo quy định tại Điều 26 Nghị định 35/2022/NĐ-CP. Công ty thực hiện kê khai thuế theo phương pháp trực tiếp trên giá trị gia tăng theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Về việc nộp hồ sơ khai thuế GTGT Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Điều 8 và Điều 9 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất thực hiện thanh lý tài sản cố định theo hình thức bán vào nội địa thì Công ty sử dụng Hóa đơn bán hàng theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

2.9. Công văn 51950/CTHN-TTHT ngày 18 tháng 7 năm 2023 về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp do Cục Thuế thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp Công ty A xác định các khoản chi dịch vụ kê khai, tính thuế TNCN thay cho cá nhân, chi mua thẻ hội viên chăm sóc sức khỏe cho cá nhân là người lao động nước ngoài làm việc tại Công ty là khoản chi có tính chất từ tiền lương tiền công thì khoản chi này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của công ty nếu thỏa mãn điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC, được quy định cụ thể tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty và không thuộc trường hợp các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty xác định các khoản chi nêu trên là khoản chi có tính chất phúc lợi cho người lao động, nếu các khoản chi này đảm bảo tổng mức chi không quá 01 tháng lương bình quân, đáp ứng quy định về chứng từ thanh toán được quy định tại Điều 4 Thông tư số

96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính) thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trường hợp Công ty có phát sinh thuế GTGT đầu vào để phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thì được khấu trừ toàn bộ nếu đáp ứng các điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào quy định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính và thực hiện theo đúng nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào quy định tại Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

2.10. Công văn 52405/CTHN-TTHT ngày 19 tháng 7 năm 2023 về xử lý hóa đơn đã lập có sai sót theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP do Cục Thuế thành phố Hà Nội

Trường hợp Công ty tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, phát sinh hoạt động xây dựng, lắp đặt đang áp dụng mức thuế suất GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất GTGT 8% từ ngày 01/02/2022 đến ngày 31/12/2022 theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 và Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Trường hợp Công ty phát sinh hoạt động xây dựng, lắp đặt đang áp dụng mức thuế suất GTGT 10% và được giảm thuế GTGT theo quy định tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP nhưng Công ty đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT chưa được giảm theo Nghị định này thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hóa đơn điều chỉnh cho người mua. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có) theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP, Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

2.11. Công văn 52182/CTHN-TTHT ngày 19 tháng 07 năm 2023 về thuế suất thuế giá trị gia tăng do Cục Thuế thành phố Hà Nội ban hành



Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ phần mềm cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam đáp ứng điều kiện quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì áp dụng mức thuế suất 0%.

2.12. Công văn 53492/CTHN-TTHT ngày 24 tháng 7 năm 2023 hướng dẫn chính sách thuế do Cục Thuế thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp Nhà thầu bị chậm tiến độ, chủ đầu tư gia hạn thời gian và thanh toán cho các chi phí phát sinh liên quan trong hợp đồng quy định là tính vào giá hợp đồng thì các khoản chi phí phát sinh do gia hạn thời gian được xác định phải chịu thuế GTGT, giá tính thuế GTGT thực hiện theo quy định tại Khoản 9 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Doanh thu tính thuế TNDN được thực hiện theo quy định tại tiết m khoản 2 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

Trường hợp Nhà thầu bị chậm tiến độ, chủ đầu tư gia hạn thời gian và thanh toán cho các chi phí phát sinh liên quan trong hợp đồng xác định là khoản bồi thường thiệt hại theo quy định Điều 292 Luật thương mại và Điều 146 Luật xây dựng thì khi nhận khoản tiền thu về bồi thường, tiền hỗ trợ nhận được thì lập chứng từ thu theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Doanh nghiệp có khoản thu về tiền phạt, tiền bồi thường do bên đối tác vi phạm hợp đồng tính vào thu nhập khác theo quy định tại Khoản 13 Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

2.13. Công văn 8345/QLD-VP ngày 28 tháng 07 năm 2023 về thông báo mức thu phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm do Cục Quản lý Dược ban hành

Thực hiện Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm, Cục Quản lý Dược trân trọng thông báo: kể từ ngày 01/8/2023, biểu mức thu phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm được thực hiện như sau:

- Thẩm định xác nhận nội dung thông tin, quảng cáo thuốc, mỹ phẩm: 1.600 đồng/hồ sơ
- Thẩm định cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc: 11.000 đồng/hồ sơ;
- Thẩm định cấp giấy đăng ký lưu hành nguyên liệu làm thuốc, vị thuốc cổ truyền: 5.500 đồng/hồ sơ;



- Thẩm định gia hạn giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc, vị thuốc cổ truyền: 4.500 đồng/hồ sơ
- Thẩm định thay đổi/bổ sung giấy đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc, vị thuốc cổ truyền: 1.500 đồng/hồ sơ;
- Thẩm định cấp giấy phép nhập khẩu thuốc chưa có giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam (trừ các trường hợp nhập khẩu theo quy định tại các Điều 67, 72, 73, 74, 75 Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược): 1.200 đồng/mặt hàng;
- Thẩm định công bố sản phẩm mỹ phẩm, công bố tiêu chuẩn, chất lượng dược liệu: 500 đồng/hồ sơ;
- Thẩm định điều kiện sản xuất mỹ phẩm cấp giấy chứng nhận cơ sở đáp ứng tiêu chuẩn CGMP – ASEAN, Thẩm định điều kiện và đánh giá đáp ứng thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc, dược liệu, vị thuốc cổ truyền (GMP) (đánh giá đáp ứng, đánh giá duy trì, đánh giá kiểm soát thay đổi tại cơ sở), Thẩm định điều kiện và đánh giá đáp ứng thực hành tốt sản xuất bao bì dược phẩm tại cơ sở: 30.000 đồng/cơ sở
- Thẩm định điều kiện và đánh giá đáp ứng thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, dược liệu, vị thuốc cổ truyền (GSP) (đánh giá đáp ứng, đánh giá duy trì, đánh giá kiểm soát thay đổi tại cơ sở), Thẩm định điều kiện và đánh giá đáp ứng thực hành tốt phòng thí nghiệm (GLP) (đánh giá đáp ứng, đánh giá duy trì, đánh giá kiểm soát thay đổi tại cơ sở): 21.000 đồng/cơ sở
- Thẩm định điều kiện và đánh giá đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP) (đánh giá đáp ứng, đánh giá duy trì, đánh giá kiểm soát thay đổi tại cơ sở): 4.000 đồng/cơ sở

III. Lĩnh vực lao động – tiền lương

3.1. Quyết định 2813/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành về công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh



Thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý khu công nghệ cao Thành phố: Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

Thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố: Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động

IV. Lĩnh vực kế toán – kiểm toán

4.1. Công văn 51356/CTHN-TTHT ngày 17 tháng 7 năm 2023 về chứng từ hợp lệ khi trả thu nhập cho người lao động qua ví điện tử do Cục Thuế thành phố Hà Nội ban hành

Trường hợp Công ty A là công ty giao hàng tiết kiệm dự kiến chi trả thu nhập cho người lao động qua hình thức thanh toán vào ví điện tử của người lao động, khoản chi có đủ chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật, đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC và không thuộc các trường hợp chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả cho người lao động không được trừ quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được xác định là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

4.2. Công văn 8999/CTTPHCM-TTHT ngày 19 tháng 7 năm 2023 về hóa đơn điện tử do Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh ban hành

Lập hóa đơn trong trường hợp người mua trả lại hàng hóa do không đúng quy cách, chất lượng:

- Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung trên hóa đơn theo quy định, hóa đơn điện tử phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế.
- Trường hợp tổ chức, cá nhân mua hàng hóa, người bán đã xuất hóa đơn, người mua đã nhận hàng, nhưng sau đó người mua phát hiện hàng hóa không đúng quy cách,



chất lượng phải trả lại toàn bộ hay một phần hàng hoá thì người bán lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa để điều chỉnh giảm hoặc thay thế hóa đơn đã lập, người bán và người mua có thỏa thuận ghi rõ hàng bán trả lại.

- Đối với trường hợp hàng hóa đã mua trước 01/01/2023 thuộc đối tượng giảm thuế GTGT với thuế suất 8%, sau ngày 31/12/2022 người mua trả lại hàng hóa do không đúng quy cách, chất lượng, thì người bán lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa với thuế suất thuế GTGT 8%.

Lập hóa đơn chiết khấu thương mại của hàng hóa được giảm thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP: Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng và đối với các khoản chiết khấu thương mại của hàng hóa được giảm thuế GTGT với thuế suất 8% đã bán trong năm 2022 nhưng từ 01/01/2023 mới xuất hóa đơn thể hiện nội dung chiết khấu thương mại thì:

- Trường hợp số tiền chiết khấu được lập vào lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp theo sau ngày 31/12/2022 thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh ở nội dung giá tính thuế, thuế suất thực hiện theo pháp luật hiện hành tại thời điểm lập hóa đơn.
- Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu sau ngày 31/12/2022 thì người bán lập hóa đơn mới để điều chỉnh và áp dụng thuế suất thuế GTGT 8% tại thời điểm bán hàng.

Đối với các nội dung hướng dẫn sử dụng hóa đơn điện tử của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh khác với hướng dẫn tại Công văn số 2121/TCT-CS ngày 29/5/2023 của Tổng cục Thuế thì kể từ ngày 29/5/2023 trở đi, cơ sở kinh doanh thực hiện theo Công văn số 2121/TCT-CS .

V. Lĩnh vực bảo hiểm

5.1. Nghị định 46/2023/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 01 tháng 7 năm 2023 hướng dẫn Luật Kinh doanh bảo hiểm

Áp dụng cho các nhóm đối tượng sau đây:

- Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe (sau đây gọi là doanh nghiệp bảo hiểm), doanh nghiệp tái



bảo hiểm, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô.

- Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài (sau đây gọi là chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam); Văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi là văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam).
- Bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm, người thụ hưởng.
- Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh bảo hiểm.
- Tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đã đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp phát hành trong đó có mục đích để cơ cấu lại các khoản nợ của chính doanh nghiệp phát hành trước ngày 01 tháng 01 năm 2023 thì không được phép gia hạn khoản đầu tư này.

5.2. Thông báo 3347/TB-BHXH ngày 11 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng theo Nghị định 42/2023/NĐ-CP do Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh ban hành

Ngày 29/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2023/NĐ-CP điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội (BHXH), trợ cấp hằng tháng được thực hiện từ ngày 01/7/2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 14/8/2023. Do đó, lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng của tháng 7/2023 và tháng 8/2023, cơ quan BHXH thực hiện chi trả theo mức hưởng tháng 6/2023. Việc chi trả theo mức hưởng mới và truy trả phần chênh lệch tăng thêm của tháng 7/2023 và tháng 8/2023 cho người hưởng sẽ được thực hiện tại kỳ chi trả của tháng 9/2023.

Theo Nghị định số 42, các mức điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng được quy định cụ thể như sau:

- Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2023 đối với các đối tượng theo quy định tại Nghị định này đã được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 07/12/2021 của Chính phủ về việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng.

- Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2023 đối với các đối tượng theo quy định tại Nghị định này chưa được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP .

Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này sau khi được điều chỉnh theo quy định nêu trên có mức hưởng thấp hơn 3.000.000 đồng/người/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

- Tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng dưới 2.700.000 đồng/người/tháng.
- Tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng từ 2.700.000 đồng/người/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng.

5.3. Công văn 3095/BHXH-TST ngày 03 tháng 7 năm 2023 quy định về tỷ giá ngoại tệ 6 tháng cuối năm 2023 do Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh ban hành

Căn cứ khoản 1 Điều 26 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) về BHXH bắt buộc; Căn cứ Thông báo số 201/TB-NHNN ngày 30/6/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về công bố tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ, áp dụng cho ngày 01/7/2023.

BHXH Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tỷ giá ngoại tệ chuyển đổi bằng đồng Việt Nam thực hiện từ ngày 01/7/2023 cho 6 tháng cuối năm 2023, đối với người lao động có tiền lương, tiền công ghi trong hợp đồng lao động bằng ngoại tệ là: 23.800 đồng/USD (Hai mươi ba nghìn tám trăm đồng).

VI. Lĩnh vực tiền tệ - ngân hàng

6.1. Quyết định 1367/QĐ-NHNN ngày 14 tháng 7 năm 2023 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng thực hiện tại bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

- Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tổ chức tín dụng phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn



- Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần
- Thủ tục cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng
- Thủ tục đồng thời đề nghị bổ sung nội dung hoạt động vào, Giấy phép và cấp đổi Giấy phép của tổ chức tín dụng phi ngân hàng
- Thủ tục cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng

Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố: Thủ tục báo cáo việc khai trương hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng